

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN A VƯƠNG
Năm 2020

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN A VƯƠNG

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4000478435 do Sở Kế hoạch-Đầu tư Tỉnh Quảng Nam cấp lần đầu ngày 20 tháng 12 năm 2007, thay đổi lần gần nhất ngày 08 tháng 05 năm 2019.

- Vốn điều lệ của Công ty theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là 750.520.520.000 đồng, chia thành 75.052.052 cổ phần với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:

✓ Tổng công ty phát điện 2 - Cổ đông nhà nước nắm giữ 65.630.261 cổ phần tương ứng với 656.302.610.000 đồng, chiếm 87,45% vốn điều lệ.

✓ Đặng Thanh Bình nắm giữ 5.546.134 cổ phần tương ứng với 55.461.340.000 đồng, chiếm 7,39% vốn điều lệ.

✓ Các cổ đông khác nắm giữ 3.875.657 cổ phần tương ứng với 38.756.570.000 đồng, chiếm 5,16% vốn điều lệ.

- Địa chỉ: Thị trấn Thạnh Mỹ, huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam.

Địa chỉ giao dịch: 143 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng

- Số điện thoại: 0236.2211105

Fax: 0236.3643885

- Website: www.avuong.com

- Mã cổ phiếu: AVC

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Ngày 03/04/2007 Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số 384/2007/QĐ-TTg V/v phê duyệt kế hoạch cổ phần hoá các đơn vị thuộc EVN giai đoạn 2007-2008;

- Ngày 25/5/2007 Tập đoàn Điện lực Việt Nam có Văn bản số 2599/CV-EVN-TCCB&ĐT+TCKT V/v: Đăng ký góp vốn thành lập Công ty Cổ phần;

- Ngày 12/6/2007 Tập đoàn Điện lực Việt Nam có Văn bản số 2936/CV-EVN-TCCB&ĐT V/v: Góp vốn thành lập 08 Công ty Cổ phần phát điện;

- Ngày 15/6/2007 Tập đoàn Điện lực Việt Nam có Văn bản số 3055/CV-EVN-TCCB&ĐT V/v: thành lập các Công ty Cổ phần phát điện;

- Ngày 26/6/2007 Lãnh đạo Tập đoàn Điện lực Việt Nam đã có kết luận V/v thành lập các công ty cổ phần phát điện. Ban CBSX các NMTĐ trên sông Vu Gia – Thu Bồn (Ban CBSX) đã khẩn trương tổ chức thực hiện Dự thảo Đề án thành lập Công ty CP Thủy điện A Vương và tổ chức họp lấy ý kiến góp ý của các Cổ đông do Tập đoàn chỉ định. Các Cổ đông đã nhất trí cao về chiến lược đầu tư và phát triển kinh doanh cơ bản;

- Ngày 14/8/2007 Ban CBSX đã hoàn thiện hồ sơ Đề án thành lập Công ty



CP Thủy điện A Vương trình Tập đoàn Điện lực Việt Nam xem xét phê duyệt tại tờ trình số 2030/TTr-ATĐ3-CBVGTB;

- Ngày 24/8/2007 Tập đoàn Điện lực Việt Nam đã tổ chức họp thông qua phương án thành lập các Công ty Cổ phần thủy điện A Vương và Sông Tranh 2-Sông Bung 2;

- Ngày 24/9/2007 Ban CBSX các NMTĐ trên sông Vu Gia – Thu Bồn đã trình Tập đoàn Điện lực Việt Nam xem xét phê duyệt hồ sơ Đề án thành lập Công ty CP Thủy điện A Vương hiệu chỉnh, bổ sung tại tờ trình số 2356/TTr-ATĐ3-CBVGTB;

- Ngày 30/10/2007 Tập đoàn Điện lực Việt Nam có văn bản số 5770/CV-EVN-TCCB&ĐT V/v: xúc tiến thành lập Công ty CP Thủy điện A Vương;

- Ngày 14/11/2007 Tập đoàn Điện lực Việt Nam có các quyết định số 928/QĐ-EVN-HĐQT Về việc tham gia góp vốn thành lập Công ty cổ phần Thủy điện A Vương, quyết định số 929/QĐ-EVN-HĐQT Về việc các đơn vị tham gia góp vốn thành lập Công ty cổ phần Thủy điện A Vương, văn bản số 930/CV-EVN-HĐQT về việc tham gia góp vốn của các đơn vị tại Công ty cổ phần Thủy điện A Vương;

- Ngày 11/12/2007 Tập đoàn Điện lực Việt Nam có văn bản số 6593/CV-EVN-TCCB&ĐT V/v: khẩn trương tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành lập công ty CP;

- Ngày 24/12/2007 tại tầng 23 toà nhà Hoàng Anh Gia Lai Plaza-Hotel - Số 01 Nguyễn Văn Linh - TP Đà Nẵng, Ban CBSX các NMTĐ trên sông Vu Gia - Thu Bồn (nay là Công ty cổ phần thủy điện A Vương) đã long trọng tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần thủy điện A Vương.

- Ngày 21/05/2009 Thủ tướng Chính phủ có văn bản số 772/TTg-KTN về việc hợp đồng mua bán điện của Dự án thủy điện A Vương;

- Ngày 03/06/2009 Bộ Công thương có văn bản số 5101/BCT-NL về việc hợp đồng mua bán điện của Dự án thủy điện A Vương;

- Ngày 27/08/2009 Thủ tướng Chính phủ có văn bản số 1523/TTg-ĐMDN về việc chuyển giao chủ đầu tư dự án đầu tư nguồn điện, đã đồng ý việc "Tập đoàn Điện lực Việt Nam chuyển giao chủ đầu tư dự án NMTĐ A Vương sang Công ty cổ phần thủy điện A Vương".

*** Các danh hiệu mà Công ty cổ phần Thủy điện A Vương đã đạt được:**

- Huân chương lao động hạng Nhất năm 2009 của Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam do Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng trao tặng cho Công ty CP thủy điện A Vương;

- Huân chương lao động hạng Ba của Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam trao tặng cho Phân xưởng Điện tự - Tự động thuộc Công ty năm 2010.

- Cúp vàng chất lượng xây dựng Việt Nam năm 2010 do Bộ Xây dựng và Công đoàn Xây dựng tổ chức. Đây là giải thưởng dành cho các công trình xây dựng đạt chất lượng cao tiêu biểu được đưa vào sử dụng từ ngày 1/1/2000 đến 15/7/2010.

- Và còn rất nhiều Huy chương kháng chiến, Bằng khen, Cờ thi đua của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh Quảng Nam, của Tập đoàn điện lực Việt Nam, các Bộ, Ban ngành trao tặng cho cá nhân và tập thể Công ty.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Sản xuất, truyền tải và phân phối điện. (Mã số: 3510)

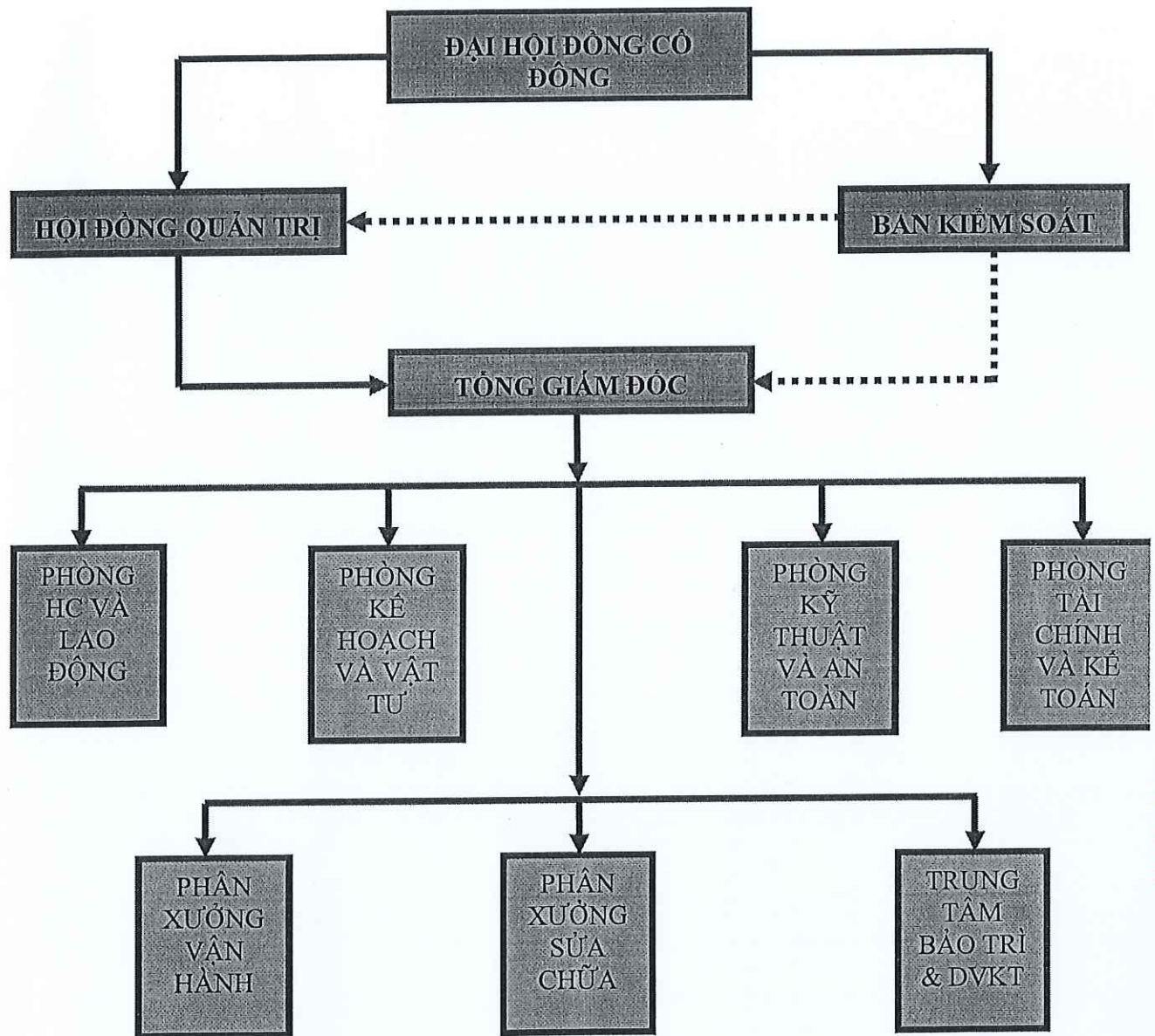
000
CÔN
CỔ P
HUY
VU
/G-T

- Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại, sản xuất thiết bị cơ khí. (Mã số: 2592)

- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp. (Mã số: 3320)

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1 Mô hình quản trị của Công ty



4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý:

Đại hội đồng cổ đông:

- Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định mọi vấn đề quan trọng của Công ty theo quy định của pháp luật hiện hành và theo Điều lệ của Công ty.

- Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty; quyết định cơ cấu vốn; bổ sung sửa đổi điều lệ; bầu ra Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng Giám đốc điều hành sản xuất kinh doanh Công ty.

Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Chủ tịch Hội đồng quản trị:

- Chủ tịch HĐQT là thành viên HĐQT, do Hội đồng quản trị bầu và làm việc theo chế độ chuyên trách. Chủ tịch HĐQT thực thi các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty để quản lý Công ty.

Ban Kiểm soát:

- Ban kiểm soát là cơ quan thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty. Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát gồm 03 thành viên.

Tổng Giám đốc:

- Tổng Giám đốc Công ty là thành viên HĐQT, do Hội đồng quản trị bầu, làm việc theo chế độ chuyên trách và là người đại diện trước pháp luật của Công ty, tổ chức điều hành hoạt động của Công ty theo mục tiêu, kế hoạch, các chỉ thị, quyết định của HĐQT phù hợp với Điều lệ. Chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Các phòng, trung tâm, phân xưởng:

- Phòng hành chính và lao động:

Tham mưu giúp Lãnh đạo Công ty chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện công tác hành chính, thi đua khen thưởng, văn thư, lưu trữ và công tác quản trị của Công ty. Giúp ban lãnh đạo theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở các Đơn vị thực hiện các nhiệm vụ công tác được giao.

Tham mưu giúp lãnh đạo Công ty chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện công tác tổ chức bộ máy, cán bộ, đào tạo phát triển nguồn nhân lực, chính sách lao động về tiền lương, vệ sinh lao động, văn hóa doanh nghiệp, công tác pháp chế và những vấn đề pháp lý, thanh tra, bảo vệ, quốc phòng, an ninh.

- Phòng Kế hoạch và vật tư:

Tham mưu giúp lãnh đạo Công ty chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện chiến lược đầu tư, kế hoạch sản xuất kinh doanh ngắn và dài hạn; quản lý đầu thầu; quản lý hợp đồng, mua sắm, quản lý và cung ứng vật tư, nhiên liệu phục vụ sản xuất và sửa chữa.

- Phòng Kỹ thuật và an toàn:

Tham mưu giúp Lãnh đạo Công ty chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện công tác quản lý kỹ thuật phục vụ vận hành và sửa chữa các thiết bị và công trình phục vụ sản xuất, chức năng CNTT, viễn thông, SCADA, công tác môi trường, cải tiến sản xuất và công nghệ, quản lý, giám sát ATVSLĐ, bảo hộ lao động, phòng chống thiên tai, cháy nổ và tìm kiếm cứu nạn.

- Phòng Tài chính và Kế toán:

Tham mưu giúp Lãnh đạo Công ty chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện hoạt động tài chính, kế toán theo đúng luật kế toán và các chính sách do nhà nước ban

35-C
Y
V
V
NG NAM

hành. Thực hiện các chức năng kinh tế tài chính và hạch toán kế toán. Quản lý cổ đông và thị trường chứng khoán.

- Phân Xưởng Vận Hành:

Tham mưu giúp Lãnh đạo Công ty chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện công tác quản lý, vận hành nhà máy, các phương thức vận hành hệ thống thiết bị đảm bảo mục tiêu an toàn, tin cậy và đạt hiệu quả cao nhất trong sản xuất điện năng của Công ty và tham gia phối hợp trong thị trường phát điện cạnh tranh.

- Phân Xưởng Sửa chữa:

Tham mưu giúp Lãnh đạo Công ty chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện công tác tự sửa chữa Nhà máy thủy điện A Vương, giám sát chất lượng kỹ thuật thiết bị, xử lý nhanh các sự cố, hư hỏng phát sinh trong ca vận hành đảm bảo các tổ máy luôn sẵn sàng hoạt động để đạt được hiệu quả kinh tế cao trong vận hành thị trường điện, công tác bảo trì, sửa chữa thường xuyên, cải tạo, nâng cấp thiết bị cơ điện, công trình thủy công của Nhà máy và quản lý cơ giới của Công ty.

- Trung tâm bảo trì & DVKT:

Tham mưu giúp Lãnh đạo Công ty chỉ đạo, quản lý và tổ chức phối hợp thực hiện bảo dưỡng, thí nghiệm thiết bị, hệ thống công nghệ Nhà máy thủy điện A Vương, cung cấp dịch vụ kinh doanh trong lĩnh vực bảo trì, thí nghiệm hiệu chỉnh thiết bị điện và thí nghiệm tổng hợp đưa và vận hành các nhà máy điện, trạm biến áp.

Tham mưu giúp Lãnh đạo Công ty chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện chuẩn bị đầu tư, công tác quản lý kỹ thuật, giám sát phần xây dựng do Công ty làm chủ đầu tư. Tổ chức thực hiện các hợp đồng, thực hiện các nhiệm vụ do Công ty giao liên quan đến tư vấn giám sát và tư vấn quản lý dự án các công trình năng lượng công nghiệp và dân dụng do Công ty nhận thầu.

5. Định hướng phát triển

Mục tiêu phát triển của AVC:

a. Mục tiêu tổng quát:

- Quản lý vận hành, kinh doanh Nhà máy Thủy điện A Vương đảm bảo hài hòa lợi ích của Công ty, của cổ đông và lợi ích của đồng bào hạ du; cung cấp dịch vụ thí nghiệm, bảo trì, tư vấn giám sát thi công các công trình điện, gia công cơ khí, chế tạo thiết bị điện nhằm khai thác lợi thế thông qua việc sử dụng hiệu quả các nguồn lực của AVC và tăng lợi nhuận cho cổ đông.

b. Mục tiêu cụ thể:

- Quản lý vận hành Nhà máy Thủy điện A Vương an toàn tuyệt đối cho người và thiết bị, hai tổ máy luôn sẵn sàng để huy động theo lệnh điều động của Trung tâm điều độ Hệ thống điện Quốc gia (A0), không để xả tràn nước qua đập tràn do lỗi dừng máy chủ quan, tối đa hóa doanh thu trên thị trường phát điện cạnh tranh.

- Cung cấp dịch vụ thí nghiệm, bảo trì, tư vấn giám sát thi công các công trình điện với chất lượng đáp ứng quy định của Nhà nước, của ngành điện và yêu cầu của khách hàng với giá dịch vụ hợp lý nhất.

- Tối ưu hóa chi phí, nâng cao năng suất lao động trong mọi hoạt động của AVC nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Chiến lược phát triển của AVC:

- Thực hiện tốt việc kiểm tra thường xuyên, định kỳ; công tác trung tu, đại tu Nhà máy Thủy điện A Vương được thực hiện hiệu quả và đặc biệt thực hiện tốt việc áp dụng quản trị công tác duy tu tài sản cố định với hoạt động tin cậy của hệ thống làm trọng tâm (RCM) nhằm đảm bảo Nhà máy luôn sẵn sàng được huy động lên lưới điện Quốc gia theo yêu cầu của điều độ. Nghiên cứu kỹ thị trường phát điện và bán buôn cạnh tranh, áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ để khai thác tối ưu nguồn nước về hồ thủy điện A Vương.

- Tận dụng lợi thế và các nguồn lực của Nhà máy Thủy điện A Vương để phát triển mở rộng dịch vụ thí nghiệm, bảo trì, tư vấn giám sát thi công các công trình điện. Tăng cường hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau với các đơn vị lắp máy để nhận thầu, triển khai công tác thí nghiệm, bảo trì các công trình điện; đầu tư mở rộng thị trường thí nghiệm, bảo trì các công trình điện tại các khu công nghiệp, các nước lân cận.

- Thực hiện chiến lược chào giá hợp lý để tiếp tục cạnh tranh mở rộng thị phần, thị trường trong công tác cung cấp dịch vụ thí nghiệm, bảo trì, tư vấn giám sát thi công các công trình điện.

- Tự thực hiện hoặc liên doanh với đối tác có năng lực trong hoặc ngoài nước để gia công, chế tạo các thiết bị, vật liệu, chi tiết thuộc hệ thống điện; đặc biệt các thiết bị, hệ thống phục vụ vận hành nhà máy thủy điện nhỏ.

- Tối ưu hóa các dòng tiền của AVC nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn, đồng thời tích lũy vốn để chuẩn bị và triển khai đầu tư hoặc mua lại các nhà máy thủy điện thuộc khu vực Miền trung hoặc đầu tư các công trình năng lượng tái tạo khác trong các năm tiếp theo. Trong đó chú trọng việc hợp tác với cổ đông hoặc đối tác có năng lực, kinh nghiệm để đầu tư các dự án năng lượng điện mặt trời.

- Đào tạo nâng cao năng lực, nâng cao kỹ năng nghề cho tất cả CBCNV của Công ty, áp dụng công nghệ mới trong công tác quản lý và trong tất cả các khâu sản xuất của Công ty nhằm nâng cao năng suất lao động, tối ưu hóa chi phí sản xuất kinh doanh nhằm mang lại lợi nhuận cao nhất.

6. Các rủi ro:

- Không chủ động được kết quả sản lượng sản xuất điện do nguồn nước về lệ thuộc hoàn toàn vào điều kiện tự nhiên trong bối cảnh biến đổi khí hậu càng nghiêm trọng và không lường trước được,

- Môi trường kinh doanh, đặc biệt trong lĩnh vực dịch vụ ngày càng cạnh tranh khốc liệt, đòi hỏi sự nhanh nhạy, kỹ năng phân tích thị trường, kịp thời nắm bắt cơ hội của đội ngũ cán bộ quản lý,

- Vị trí Công ty nằm ở vùng xa trung tâm, khó tiếp cận nhiều đối tác để mở rộng hoạt động SXKD và dịch vụ.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Lưu lượng nước về hồ Thủy điện A Vương trong 5 tháng đầu năm rất kém (trung bình tần suất > 90%), từ tháng 6 trở đi lưu lượng nước về hồ tương đối tốt. Đặc biệt, vào mùa mưa năm 2020 xảy ra nhiều đợt mưa lũ lớn nên lưu lượng nước về hồ rất tốt thuận lợi cho công tác sản xuất điện NMTĐ A Vương trong các tháng cuối năm 2020, lưu lượng bình quân nước về hồ cả năm 2020 là 55,8 m³/s

(tương đương với tần suất 41%) (cao hơn trung bình nhiều năm, 36,35 m³/s). Mục nước hồ hết ngày 31/12/2020 là 379,89m/MNDBT 380m (cùng kỳ năm trước là 354,04 m).

- Kết quả sản lượng điện sản xuất năm 2020 đối với:

Đvt: triệu kWh

Stt	Tên đơn vị	Thực hiện	Kế hoạch	Tỷ lệ % (TH/KH)
1	Công ty cổ phần TĐ A Vương	745,5	470	158,62

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật:

Stt	Chỉ tiêu (%)	Thực hiện	Kế hoạch	Tỷ lệ % (TH/KH)
1	Hệ số khả dụng	95,61	89,35	107%
2	Tỷ lệ dừng máy do sự cố	0,03	0,4	7,5%
3	Tỷ lệ dừng máy bảo dưỡng	4,36	10,25	42,54%
4	Tỷ lệ điện tự dùng	0,76	0,98	77,55%

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Danh sách ban điều hành:

- Ông Nguyễn Trâm: Chủ tịch HĐQT (thời CT.HĐQT từ ngày 01/07/2020)

1.	Họ và tên	Nguyễn Trâm
2.	Giới tính	Nam
3.	Ngày tháng năm sinh	20/6/1960
4.	Nơi sinh	Xã Đức Thắng, Huyện Mộ Đức, Tỉnh Quảng Ngãi
5.	Quốc tịch	Việt Nam
6.	Địa chỉ thường trú	K9/6 đường 2/9 - Phường Hòa Cường Nam - Quận Hải Châu - Tp Đà Nẵng
7.	Chứng minh nhân dân	200325249
	Nơi cấp	Công An Thành phố Đà Nẵng
	Ngày cấp	17/11/2015
8.	Điện thoại liên hệ	0913.424.150
9.	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư điện
10.	Chức vụ công tác hiện nay tại AVC	Chủ tịch Hội đồng quản trị
11.	Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	- Ủy viên Hội đồng quản trị tại Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng. - Ủy viên HĐQT Công ty Cổ phần Phú Thạnh Mỹ
12.	Quá trình công tác	

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
- Từ năm 1984 đến năm 1988	Ban QLDA Nhà máy Nhiệt điện Cầu Đỏ	Kỹ sư Phòng Kỹ thuật
- Từ tháng 7/1988 đến tháng 5/1990	Ban QL các công trình điện (PC3)	Kỹ sư Phòng Kỹ thuật
- Từ năm 1990 đến năm 1991	Sở truyền tải điện 1	Phụ trách Trạm trưởng 110kV Đông Hà
- Từ năm 1991 đến năm 1995	Ban QL các công trình điện (thuộc PC3)	Phụ trách, Trưởng phòng kỹ thuật
- Từ năm 1995 đến tháng 8/2000	Ban QLDA các công trình điện miền Trung (thuộc EVN)	Trưởng phòng Kỹ thuật
- Từ tháng 8/2000 đến tháng 12/2007	Ban QLDA các công trình điện miền Trung (thuộc EVN)	Phó trưởng ban
- Từ tháng 01/2008 đến 5/2013	Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương	Ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc
- Từ tháng 05/2013 đến 8/2017	Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
- Từ tháng 8/2017 đến ngày 30/06/2020	Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương	Chủ tịch HĐQT
13.	Hành vi vi phạm pháp luật	Không
14.	Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại AVC	
	- Sở hữu cá nhân	59.627 CP
	- Sở hữu đại diện: (Công ty TNHH MTV Phát điện 2)	0 CP
	- Sở hữu của người có liên quan	Không
15.	Các khoản nợ đối với AVC	Không
16.	Thù lao và lợi ích khác nhận được từ AVC	Theo quy định tại Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và quy chế của Công ty phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật.
17.	Các lợi ích liên quan đối với AVC	Không

- Ông Ngô Việt Hưng: Chủ tịch HĐQT (bắt đầu từ ngày 01/07/2020)

1.	Họ và tên	Ngô Việt Hưng	
2.	Giới tính	Nam	
3.	Ngày tháng năm sinh	05/04/1981	
4.	Nơi sinh		
5.	Quốc tịch	Việt Nam	
6.	Địa chỉ thường trú	Hòa Thuận Tây – Quận Hải Châu - Tp Đà Nẵng	
7.	Chứng minh nhân dân	201400085	
	Nơi cấp	Công An Thành phố Đà Nẵng	
	Ngày cấp	04/10/2012	
8.	Điện thoại liên hệ	0966446666	
9.	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư điện; Thạc sĩ Kỹ thuật điện	
10.	Chức vụ công tác hiện nay tại AVC	Chủ tịch Hội đồng quản trị	
11.	Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không	
12.	Quá trình công tác		
	Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
	- Từ năm 2004 đến tháng 08/2014	Trường Đại học Bách Khoa Đà Nẵng	Giảng viên
	- Từ ngày 01/09/2014 đến ngày 09/05/2017	Tổng công ty phát điện 2	Phó Trưởng Ban KTSX
	- Từ ngày 10/05/2017 đến ngày 30/06/2020	Tổng công ty phát điện 2	Trưởng Ban KTSX
	- Từ ngày 01/07/2020 đến nay	Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương	Chủ tịch HĐQT
13.	Hành vi vi phạm pháp luật	Không	
14.	Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại AVC		
	- Sở hữu cá nhân	0 CP	
	- Sở hữu đại diện: (Công ty TNHH MTV Phát điện 2)	26.252.104 CP	
	- Sở hữu của người có liên quan	Không	

15.	Các khoản nợ đối với AVC	Không
16.	Thù lao và lợi ích khác nhận được từ AVC	Theo quy định tại Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và quy chế của Công ty phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật.
17.	Các lợi ích liên quan đối với AVC	Không

- Ông Cao Huy Bảo: Ủy viên Hội đồng quản trị - Tổng Giám đốc Công ty

1.	Họ và tên	Cao Huy Bảo
2.	Giới tính	Nam
3.	Ngày tháng năm sinh	06/4/1971
4.	Nơi sinh	Tỉnh Thừa Thiên Huế
5.	Quốc tịch	Việt Nam
6.	Địa chỉ thường trú	K322/H08/5 Hải Phòng – TP Đà Nẵng
7.	Chứng minh nhân dân	200811578
	Nơi cấp	Công An Thành phố Đà Nẵng
	Ngày cấp	21/09/2017
8.	Điện thoại liên hệ	0963.111.854
9.	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư
10.	Chức vụ công tác hiện nay tại AVC	Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc, người đại diện theo pháp luật của Công ty
11.	Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
12.	Quá trình công tác	

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 8/1994-6/2003	Trung tâm Thí nghiệm điện 3	Kỹ sư
Từ tháng 6/2003-02/2005	Trung tâm Thí nghiệm điện 3	Tổ trưởng Tổ Rơ le 4
Từ tháng 02/2005-7/2006	Ban CBSX Vu Gia – Thu Bồn Ban QLDA Thủy điện 3	Kỹ sư
Từ tháng 7/2006-02/2007	Ban CBSX Vu Gia – Thu Bồn Ban QLDA Thủy điện 3	Tổ trưởng Tổ cơ khí – Thủy lực
Từ tháng 02/2007-05/2010	Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương	Phó quản đốc phụ trách PX cơ khí – Thủy lực
Từ tháng 5/2010-12/2012	Công ty Cổ phần Thủy điện	Quản đốc Phân xưởng Cơ –

	A Vương	Điện
Từ tháng 12/2012-05/2016	Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương	Quản đốc Phân xưởng Cơ – Điện kiêm phụ trách Trung tâm Bảo trì Thủy điện và Dịch vụ Kỹ thuật
Từ tháng 5/2016 - 4/2017	Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương	Phó Tổng giám đốc
Từ tháng 4/2017 - 8/2017	Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương	UV.HĐQT kiêm Phó TGD
Từ tháng 8/2017 đến nay	Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương	UV.HĐQT kiêm Tổng giám đốc
13.	Hành vi vi phạm pháp luật	Không
14.	Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại AVC	
	- Sở hữu cá nhân	21.218 CP
	- Sở hữu đại diện (Công ty TNHH MTV Phát điện 2)	19.689.078 CP
	- Sở hữu của người có liên quan	Không
15.	Các khoản nợ đối với AVC	Không
16.	Thù lao và lợi ích khác nhận được từ AVC	Theo quy định tại Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và quy chế của Công ty phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật.
17.	Các lợi ích liên quan đối với AVC	Không

- Ông Nguyễn Đình Phúc: Ủy viên HĐQT- kiêm Kế toán trưởng

1.	Họ và tên	Nguyễn Đình Phúc
2.	Giới tính	Nam
3.	Ngày tháng năm sinh	28/4/1971
4.	Nơi sinh	Xã Nhơn Hậu, TX An Nhơn, Tỉnh Bình Định
5.	Quốc tịch	Việt Nam
6.	Địa chỉ thường trú	63 Hoàng Thúc Trâm, P. Hòa Cường Bắc, Q. Hải Châu, TP Đà Nẵng
7.	Chứng minh nhân dân	201837929
	Nơi cấp	Công an TP Đà Nẵng

	Ngày cấp	31/03/2018
8.	Điện thoại liên hệ	0963.074.924
9.	Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế (Ngành Tài chính – Kế toán)
10.	Chức vụ công tác hiện nay tại AVC	Kế toán trưởng, Ủy viên Hội đồng quản trị, người đại diện phần vốn của Tổng Công ty Phát điện 2 tại AVC
11.	Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
12.	Quá trình công tác	

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 1991-1997	Ban QLDA Thủy điện Sông Hinh	Chuyên viên
Từ năm 1998-05/2006	Ban QLDA Thủy điện 3	Phó phòng Tài chính – Kế toán
Từ tháng 06/2006-01/2008	Ban QLDA Thủy điện 3	Phó phụ trách, trưởng phòng Tài chính – kế toán
Từ tháng 02/2008-12/2013	Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương	Phó phụ trách, trưởng phòng Tài chính kế toán
Từ tháng 01/2014-8/2017	Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương	Kế toán trưởng
Từ tháng 8/2017 đến ngày 30/06/2020	Cty CP Thủy điện A Vương	UV.HĐQT kiêm KTT
Từ tháng ngày 30/06/2020 đến nay	Cty CP Thủy điện A Vương	Kế toán trưởng

13.	Hành vi vi phạm pháp luật	Không
14.	Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại AVC	
	- Sở hữu cá nhân	39.026 CP
	- Sở hữu đại diện (Công ty TNHH MTV Phát điện 2)	0 CP
	- Sở hữu của người có liên quan	Không
15.	Các khoản nợ đối với AVC	Không
16.	Thù lao và lợi ích khác nhận được từ AVC	Theo quy định tại Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và quy chế của

		Công ty phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật.
17.	Các lợi ích liên quan đối với AVC	Không

- Ông Nguyễn Trọng Oánh: Ủy viên HĐQT

1.	Họ và tên	Nguyễn Trọng Oánh
2.	Giới tính	Nam
3.	Ngày tháng năm sinh	06/05/1964
4.	Nơi sinh	Quảng ninh
5.	Quốc tịch	Việt Nam
6.	Địa chỉ thường trú	80A Trần Phú, Bảo lộc, Lâm đồng
7.	Chứng minh nhân dân	025796362
	Nơi cấp	Công an thành phố Hồ Chí Minh
	Ngày cấp	26/07/2013
8.	Điện thoại liên hệ	0968666768
9.	Trình độ chuyên môn	Đại học
10.	Chức vụ công tác hiện nay tại AVC	Ủy viên HĐQT
11.	Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Chủ tịch HĐQT Cty CP Thủy điện Đanhim Hàm Thuận Đa mi
12.	Quá trình công tác	

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ tháng 11/1985 đến tháng 12/1992	Nhà máy Thủy điện Trị An	Kỹ sư điện
Từ tháng 01/1993 đến tháng 06/1993	Nhà máy thủy điện Trị An	Đốc công phân xưởng cơ điện
Từ tháng 09/1993 đến tháng 12/1994	Nhà máy Thủy điện Thác Mơ	Kỹ sư điện
Từ tháng 12/1994 đến tháng 10/1995	Nhà máy Thủy điện Thác Mơ	Phó quản đốc phân xưởng sửa chữa
Từ tháng 11/1995 đến tháng 01/ 2000	Nhà máy Thủy điện Thác Mơ	Quản đốc phân xưởng sửa chữa
Từ tháng 02/2000 đến tháng 12/2000	Nhà máy Thủy điện Thác Mơ	Phó Giám đốc
Từ tháng 01/2001 đến tháng	Nhà máy Thủy điện Thác Mơ	Giám đốc

435
TY
AN
LIÊN
HỢP
QUẢNG
NINH

08/2006		
Từ tháng 09/2006 đến tháng 08/2007	Nhà Máy Thủy điện Sơn La	Phó Trưởng Ban QLDA kiêm Trưởng ban CBSX NMTĐ Sơn La
Từ tháng 09/2007 đến tháng 09/2011	Công ty Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi	Giám đốc
Từ tháng 10/2011 đến tháng 07/2017	Công ty Cổ phần Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
Từ tháng 07/2017 đến nay	Công ty CP Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi	Chủ tịch HĐQT
Từ tháng 09/2009 đến tháng 10/2011	Công ty CP Thủy điện Hạ Sông Pha	Ủy viên HĐQT
Từ tháng 1/2008 đến nay	Công ty CP Thủy điện A Vương	Ủy viên HĐQT
13.	Hành vi vi phạm pháp luật	Không
14.	Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại AVC	
	- Sở hữu cá nhân	7.957 CP
	- Sở hữu đại diện (Công ty CP Thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa mi)	2.579.069
	- Sở hữu của người có liên quan	Không
15.	Các khoản nợ đối với AVC	Không
16.	Thù lao và lợi ích khác nhận được từ AVC	Theo quy định tại Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và quy chế của Công ty phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật.
17.	Các lợi ích liên quan đối với AVC	Không

- Ông Đoàn Ngọc Nam: Ủy viên HĐQT

1.	Họ và tên	Đoàn Ngọc Nam
2.	Giới tính	Nam
3.	Ngày tháng năm sinh	02/02/1972
4.	Nơi sinh	Xã Thiệu Chính, Huyện Thiệu Hóa, Tỉnh Thanh Hóa
5.	Quốc tịch	Việt Nam
6.	Địa chỉ thường trú	Tổ 116, Phường Mỹ An, Quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng

7.	Chứng minh nhân dân	201191378
	Nơi cấp	Công an TP Đà Nẵng
	Ngày cấp	13/10/2007
8.	Điện thoại liên hệ	0966590029
9.	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư nhiệt điện lạnh; Kỹ sư tin; Cử nhân QTKD
10.	Chức vụ công tác hiện nay tại AVC	Trưởng phòng kế hoạch vật tư – Công ty CP thủy điện A Vương
11.	Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
12.	Quá trình công tác	

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2/2007 - 8/2007	Ban QLDA thủy điện 3	Phó trưởng phòng, phụ trách phòng Tổ chức – Hành chính, Ban CBSX các NMTĐ trên sông Vu Gia – Thu Bồn
8/2007 – 03/2008	Ban QLDA thủy điện 3	Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính, Ban CBSX các NMTĐ trên sông Vu Gia – Thu Bồn
3/2008 - 8/2008	Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương	Trưởng phòng Tổ chức Lao động
8/2008- 2/2014	Công ty Cổ phần Thủy Điện A Vương	Trưởng phòng Kinh tế Kế hoạch
2/2014 đến tháng 03/2018	Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương	Trưởng phòng Kế hoạch Vật tư
Từ tháng 04/2018 đến nay	Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương	UV.HĐQT kiêm Trưởng phòng kế hoạch vật tư

13.	Hành vi vi phạm pháp luật	Không
14.	Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại AVC	
	- Sở hữu cá nhân	18.613CP
	- Sở hữu đại diện (Công ty TNHH MTV Phát điện 2)	
	- Sở hữu của người có liên quan	Không
15.	Các khoản nợ đối với AVC	Không
16.	Thù lao và lợi ích khác nhận được từ AVC	Theo quy định tại Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và quy chế của Công ty phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật.
17.	Các lợi ích liên quan đối với AVC	Không

- Ông Lưu Ngọc Mai Phi: Ủy viên HĐQT (bắt đầu từ ngày 01/07/2020)

1.	Họ và tên	Lưu Ngọc Mai Phi	
2.	Giới tính	Nam	
3.	Ngày tháng năm sinh	26/02/1973	
4.	Nơi sinh		
5.	Quốc tịch	Việt Nam	
6.	Địa chỉ thường trú	132/66 Hùng Vương - Phường Thới Bình - Quận Ninh Kiều - TP Cần Thơ	
7.	Chứng minh nhân dân	093073000143	
	Nơi cấp	Cần Thơ	
	Ngày cấp	06/11/2019	
8.	Điện thoại liên hệ	0963878959	
9.	Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ quản trị kinh doanh	
10.	Chức vụ công tác hiện nay tại AVC	Không	
11.	Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Trưởng ban kế hoạch - Tổng công ty phát điện 2	
12.	Quá trình công tác		
	Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
	27/05/1996 đến 31/12/1997	Nhà máy nhiệt điện Cần Thơ	Kế toán tổng hợp – Vi tính phòng kế toán
	01/01/1998 đến 31/12/2006	Nhà máy nhiệt điện Cần Thơ	Phó phòng TCKT
	01/01/2007 đến 30/06/2007	Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Cần Thơ	Chánh văn phòng
	01/07/2007 đến 31/12/2007	Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Cần Thơ	Chánh văn phòng kiêm Trưởng phòng kinh doanh đầu thầu
	01/01/2008 đến 31/07/2008	Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Cần Thơ	Chánh văn phòng
	01/08/2008 đến 30/09/2009	Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Cần Thơ	Kiểm soát viên
	01/10/2009 đến 31/12/2012	Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Cần Thơ	Kiểm soát viên kiêm Trưởng phòng vật tư
	01/01/2013 đến nay	Tổng công ty phát điện 2	Trưởng ban kế hoạch
13.	Hành vi vi phạm pháp luật	Không	
14.	Sở hữu chứng khoán của cá nhân và		



	người có liên quan tại AVC	
	- Sở hữu cá nhân	0 CP
	- Sở hữu đại diện (Công ty TNHH MTV Phát điện 2)	19.689.078 CP
	- Sở hữu của người có liên quan	Không
15.	Các khoản nợ đối với AVC	Không
16.	Thù lao và lợi ích khác nhận được từ AVC	Theo quy định tại Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và quy chế của Công ty phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật.
17.	Các lợi ích liên quan đối với AVC	Không

2.2 Thay đổi ban điều hành trong năm: Không có.

2.3 Tình hình lao động hiện nay

Tổng số CBCNV Công ty tính đến cuối năm 2020 là 150 người, cụ thể bao gồm:

✓ Thạc sỹ	:	8 người
✓ Đại học	:	89 người
✓ Cao đẳng, trung cấp	:	32 người
✓ Công nhân	:	21 người

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án: Không có.

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Tỷ lệ (%)
Tổng giá trị tài sản	1.407.679.238.920	1.500.390.581.039	106,59%
Doanh thu thuần	302.409.131.880	526.135.801.759	173,98%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	32.515.065.322	196.907.736.486	605,59%
Lợi nhuận khác	-342.809.166	952.771.588	
Lợi nhuận trước thuế	32.172.256.156	197.860.508.074	615%
Lợi nhuận sau thuế	29.918.884.783	186.399.455.475	623,02%

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	lần	0,84	1,83
+ Hệ số thanh toán nhanh:	lần	0,79	1,72
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	12,92	11,36
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	0,15	0,13
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	Vòng	5,98	5,12
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	21,48	35,07
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	9,89	35,43
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	2,44	39,56
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	2,13	35,07
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	10,75	37,43

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần: Tổng số cổ phần là 75.052.052 cổ phần với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần, trong đó:

✓ Tổng công ty Phát điện 2 - Cổ đông nhà nước nắm giữ 65.630.261 cổ phần tương ứng với 656.302.610.000 đồng, chiếm 87,45% vốn điều lệ.

✓ Các cổ đông khác nắm giữ 9.421.791 cổ phần tương ứng với 94.217.910.000 đồng, chiếm 12,55% vốn điều lệ.

b. Cơ cấu cổ đông: dữ liệu thống kê cơ cấu cổ đông lấy theo danh sách chốt ngày 31/12/2019

STT	Tên Cổ đông	Số CP phổ thông	Tỷ lệ góp vốn
1	Tổng công ty Phát điện 2	65.630.261	87,45%
2	Tổ chức, cá nhân khác	9.421.791	12,55%
	Tổng cộng	75.052.052	100%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

e) Các chứng khoán khác: không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính trong năm: Công ty sử dụng nguồn tài nguyên nước để sản xuất thủy điện.

- Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính: Không tái chế.

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: sử dụng năng lượng thủy năng.

- Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: không có.

- Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: không có.

6.3. Tiêu thụ nước:

- Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: sử dụng nguồn nước từ hệ thống sông Vu gia – Thu bồn Trong năm 2020 để sản xuất ra 745,47 triệu kW điện, Công ty sử dụng khoản 1.034,68 triệu m³ nước.

- Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: không sử dụng nước tái chế.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có.

Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0 đồng.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a. Đào tạo:

Công ty bám sát kế hoạch đào tạo năm đã xây dựng và đăng ký trên phần mềm HRMS để tổ chức thực hiện; chú trọng đến việc đào tạo và nâng cao trình độ CBCNV theo yêu cầu thực tế công việc hiện tại, đáp ứng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty. Tổng số lượt CBCNV tham gia đào tạo năm 2020 là 932/539 (đạt 172,91% kế hoạch năm), tổng chi phí đào tạo là 653,420 triệu đồng (đạt 71,23% kế hoạch năm).

b. Lương, thưởng:

Công ty có chính sách lương, thưởng xứng đáng với công hiến chất xám, đặc biệt đối với các nhân viên giỏi và có nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan, một mặt để giữ chân nhân viên lâu dài, mặt khác để thu hút lao động có năng lực từ nhiều nguồn khác nhau về làm việc cho Công ty.

Công ty xây dựng chính sách lương riêng phù hợp với đặc trưng ngành nghề hoạt động và bảo đảm cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Nhà nước, đảm bảo phù hợp với năng lực và công việc của từng người, khuyến khích cán bộ công nhân viên của Công ty làm việc hăng say, góp phần thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty.



Việc phân phối tiền lương cho CBCNV trong Công ty được thực hiện theo nguyên tắc phân phối theo lao động (dựa vào số lượng, chất lượng và hiệu quả đóng góp của từng người).

Công ty trả lương theo hệ số cấp bậc chức vụ được xác định trên trình độ, cấp bậc và tay nghề của người lao động.

Nhằm khuyến khích, động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả làm việc, đóng góp cho Công ty, Công ty đã áp dụng nhiều hình thức thưởng:

- ◆ Thưởng Vận hành an toàn.
- ◆ Thưởng sáng kiến kỹ thuật.

Công ty đã xây dựng và phê duyệt kế hoạch lao động tiền lương năm 2020 tại Quyết định số 1157/QĐ-TĐAV ngày 11/8/2020 trên cơ sở kế hoạch lao động tiền lương sản xuất điện được Tổng công ty thông qua. Đây là căn cứ để Công ty chi trả tiền lương hàng tháng cho Người lao động và Người quản lý Công ty theo đúng quy định. Với tình hình sản xuất kinh doanh năm 2020 đạt hiệu quả cao, thời gian đến Công ty sẽ xây dựng phương án quyết toán tiền lương thực hiện để trình Tổng Công ty thông qua nhằm đảm bảo có được tiền lương, thu nhập tốt nhất cho Người lao động.

c. Đảm bảo việc làm và đời sống cho CBCNV:

Thực hiện đúng các điều khoản trong các Thỏa ước lao động tập thể được thông qua tại Hội nghị người lao động năm 2020, tổ chức “Đối thoại định kỳ tại nơi làm việc” 2 lần trong năm 2020; các chế độ chính sách mới liên quan đến người lao động được thực hiện kịp thời và đúng quy định. Mọi quan hệ giữa người quản lý và người lao động hài hòa, ổn định không xảy ra tranh chấp.

Thực hiện đầy đủ chế độ nghỉ dưỡng, phục hồi sức khỏe cho người lao động; tổ chức khám sức khỏe định kỳ đúng quy định, phòng chống dịch bệnh theo mùa, phòng chống bệnh nghề nghiệp và nghiêm túc triển khai các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 theo khuyến cáo của Bộ Y tế và các cấp chính quyền nên đã đảm bảo công tác vận hành nhà máy được an toàn, liên tục; Trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân, bảo hộ lao động, đảm bảo cho người lao động trong Công ty được bồi dưỡng và kiểm tra kiến thức về an toàn điện, phòng chống cháy nổ đúng quy định. Chăm lo và giải quyết kịp thời các chế độ ốm đau cho người lao động.

Nỗ lực tìm kiếm, cung cấp dịch vụ tăng thêm trong công tác thí nghiệm, bảo trì, tư vấn giám sát thi công các công trình điện không chỉ góp phần tăng doanh thu cho Công ty mà còn giải quyết được việc làm cho CBCNV trong thời gian nhàn rỗi, nâng cao năng suất lao động trong Công ty.

Đảm bảo môi trường làm việc tốt cho CBCNV tham gia sản xuất trực tiếp và gián tiếp trong Công ty. Thu nhập của CBCNV được cải thiện hơn năm trước, đảm bảo CBCNV có thể sống tốt với tiền lương và thu nhập, đồng thời hài lòng với nguyên tắc chi trả lương, thưởng hiện nay.

b. Công tác thi đua – khen thưởng:

Công tác thi đua – khen thưởng luôn được Công ty quan tâm và thực hiện thường xuyên, kịp thời khen thưởng các cá nhân và tập thể hoàn thành xuất sắc, nhân rộng gương điển hình tiên tiến, góp phần tạo động lực thúc đẩy tập thể, cá



nhân trong Công ty nỗ lực vươn lên, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ SXKD của Công ty.

Năm 2020, Công ty đã đề nghị và được các cấp thẩm quyền công nhận 01 Chiến sỹ Thi đua Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp và tặng Bằng khen của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp cho 01 tập thể của Công ty và 03 cá nhân. Đã có 12 sáng kiến, cải tiến kỹ thuật được xét duyệt và công nhận với tổng giá trị làm lợi hàng trăm triệu đồng và có 19 chiến sỹ thi đua cơ sở được công nhận; 02 Tập thể và 05 cá nhân được khen tặng Bằng khen của UBND tỉnh Quảng Nam. 02 cá nhân được khen tặng Bằng khen Tập đoàn Điện lực Việt Nam. 06 Tập thể và 18 cá nhân được khen tặng Giấy khen của Tổng Công ty Phát điện 2.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công tác điều tiết sử dụng nguồn nước hợp lý: phối hợp với địa phương quản lý điều hành việc sử dụng nước phát điện phối hợp tốt với nhu cầu sử dụng nước tại hạ du. Hiệu quả của việc phối hợp là đã không để xảy ra thiếu nước tưới tiêu cho mùa vụ, năng suất và sản lượng nông nghiệp đạt kết quả tốt.

Thực hiện công tác truyền thông là cung cấp thêm thông tin cho Lãnh đạo chính quyền các cấp và nhân dân vùng hạ du sông Vu Gia nắm rõ sự biến đổi khí hậu theo chiều hướng ngày càng khắc nghiệt và khó lường, từ đó giúp đồng bào có biện pháp chủ động ứng phó với thiên tai, bão lũ; Khuyến cáo đồng bào trong việc phòng tránh thiên tai bão lũ; hiểu rõ Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Vu Gia, Thu Bồn do Thủ tướng Chính phủ ban hành tại Quyết định số 1537/QĐ-TTg ngày 07/9/2015.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020

a. Sản lượng điện

Công tác quản lý vận hành nhà máy thủy điện A Vương năm 2020 được thực hiện an toàn, hiệu quả, các tổ máy luôn đáp ứng đúng huy động của A0, xả nước phục vụ hạ du khi có yêu cầu của địa phương và tích nước giảm lũ cho hạ du trong mùa mưa bão.

Công ty đã vận hành hồ chứa tuân thủ đúng quy trình vận hành liên hồ, đơn hồ, chấp hành nghiêm túc chỉ đạo của Ban chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh Quảng Nam, điều tiết giảm lũ cho hạ du hiệu quả (giảm 76,45% lượng nước xuống hạ du trong các đợt mưa lũ).

Sản lượng điện sản xuất năm 2020 là 745,47 triệu kWh, đạt 158,61% so với kế hoạch giao năm 2020.

b. Công tác cung cấp các dịch vụ kỹ thuật

Trong năm 2020, mặc dù gặp khó khăn trong công tác dịch vụ kỹ thuật do ảnh hưởng của dịch Covid-19, nhưng Công ty đã nhận thầu được nhiều Hợp đồng cung cấp dịch vụ kỹ thuật và đã thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng theo thỏa thuận đã thống nhất với chủ đầu tư như Thí nghiệm TBA 500kV NM điện mặt trời Trung Nam - Thuận Nam 450MW; Đo thông số ĐZ 220kV - 500kV do PTC2 quản lý vận hành; Đại tu MBA lực T2 và hệ thống điện NMNĐ Hải Phòng; Đại tu NMTĐ Sông Côn 2; Đại tu TM H2 NMTĐ Sông Bung 4; Tư vấn giám sát ĐZ 110kV và TBA 110 kV dùng chung đầu nối vào cụm Thủy điện Nam Trà My, các công trình

tại KCN Formosa Hà Tĩnh ... Ngoài ra, Công ty cũng đã ký kết thành công Biên bản ghi nhớ hợp tác với Trung tâm dịch vụ sửa chữa EVN để mở rộng thị trường dịch vụ đến các tỉnh phía Bắc.

c. Công tác thị trường điện

Công ty đã lập kế hoạch khai thác hồ chứa và chiến lược chào giá tối ưu nên kết quả doanh thu tăng thêm từ thị trường điện trong năm 2020 tăng 21,876 tỷ đồng (tăng 6,33% so với doanh thu theo giá Pc).

d. Công tác sửa chữa lớn:

Hoàn thành công tác SCL phân thiết bị công nghệ NMTĐ A Vương đảm bảo tiến độ, chất lượng theo kế hoạch được duyệt, qua kiểm tra đường hầm và đường ống áp lực vẫn đảm bảo chất lượng để vận hành an toàn theo quy định. Riêng công tác Đại tu TM H2 tạm hoãn và chuyển sang thực hiện vào năm 2021 do dịch Covid-19, và để đảm bảo TM H2 vận hành an toàn Công ty đã tiến hành tiểu tu H2 và bảo dưỡng thí nghiệm định kỳ ngăn lộ 272.

Công tác sửa chữa lớn các hạng mục công trình xây dựng: Đã thực hiện xong 7 hạng mục/10 hạng mục, 3 hạng mục chưa thực hiện xong đang tiếp tục thực hiện kéo dài sang đầu năm 2021 là do ảnh hưởng của dịch Covid và tình hình mưa lũ kéo dài từ đầu tháng 10 đến tháng 12/2020. Ngoài ra, do tình hình mưa lũ các tháng mùa mưa năm 2020 diễn biến phức tạp, gây sạt lở lớn nhiều vị trí trên đường giao thông nội bộ vào nhà máy, ảnh hưởng đến an toàn giao thông vận hành cần phải xử lý ngay, cụ thể: Sạt trượt mái đá taluy dương tại Km 4+200, sạt lở nền đường tại Km 3+100, bồi lấp cống tại Km 6+000, sạt lở taluy âm tại Km 8+000 đường vận hành khu Đầu mối và sạt lở taluy âm tại Km 4+450 đường vận hành khu Nhà máy. Theo đó đã làm phát sinh thêm chi phí sửa chữa lớn so với kế hoạch năm 2020 (Chi phí sửa chữa lớn thực hiện là 15,410 tỷ đồng/kế hoạch 11,424 tỷ đồng, đạt 134,89% kế hoạch và các chi phí phát sinh này đã được các cấp thẩm quyền thông qua).

2. Tình hình tài chính

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 đạt và vượt kế hoạch giao nhờ lưu lượng nước về hồ các tháng cuối năm rất tốt và hiệu quả từ công tác chào giá trên thị trường điện. Cụ thể:

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ %
I	Sản lượng điện SX	Tr. kWh	470,00	745,47	158,61
II	Sản lượng điện TP	Tr. kWh	465,39	741,11	159,24
III	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	325,57	530,12	162,83
1	DT HĐ SXKD điện	Tỷ đồng	307,71	491,58	159,75
2	DT HĐ tài chính	Tỷ đồng	4,66	2,91	62,45
3	DT khác	Tỷ đồng	13,2	35,62	269,85
IV	Tổng chi phí	Tỷ đồng	265,51	332,26	125,14
1	CP HĐ SXKD điện	Tỷ đồng	252,86	304,59	120,46
2	CP HĐ tài chính	Tỷ đồng	0,00	-5,53	
3	CP khác	Tỷ đồng	12,65	33,19	263,37
V	Tổng LN trước thuế	Tỷ đồng	60,06	197,86	329,44

478
 ĐNG
 Ô PH
 LUY
 VU
 ANG

- Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: không có.

7.3. Tiêu thụ nước:

- Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: sử dụng nguồn nước từ hệ thống sông Vu gia – Thu bồn Trong năm 2020 để sản xuất ra 745,47 triệu kW điện, Công ty sử dụng khoản 1.034,68 triệu m³ nước.

- Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: không sử dụng nước tái chế.

7.4. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Công ty đã thực hiện tổ chức Hội nghị Người lao động, đối thoại định kỳ hằng quý, thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, thực hiện Thỏa ước lao động tập thể và các kiến nghị của CBCNV;

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ hưởng BHXH, BHYT, bảo hiểm kết hợp đối với CBCNV nghỉ ốm đau, thai sản, thanh toán đầy đủ, chính xác các chế độ quy định đối với NLĐ nghỉ hưu, nghỉ việc chấm dứt HĐLĐ;

Công ty luôn chú trọng việc nâng cao đời sống CBCNV, duy trì quỹ lương ổn định cho người lao động yên tâm công tác, năm 2020 thu nhập bình quân của CBCNV đạt 24,9 triệu đồng/người;

Tổ chức tham quan, nghỉ mát trong nước cho toàn bộ CBCNV và tham quan nước ngoài cho 15 Cán bộ công nhân viên có thành tích xuất sắc. Tham gia các hội diễn, phòng trào thể dục thể thao do Genco 2 tổ chức.

7.5 Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Công tác đảm bảo vận hành an toàn trước mùa mưa bão năm 2020: Công ty đã thực hiện tốt công tác chuẩn bị ứng phó với thiên tai trước mùa mưa bão. Các quy định đối với chủ hồ chứa theo Nghị định 114/2018/NĐ-CP và Thông tư số 09/2019/TT-BCT đã được Công ty thực hiện đầy đủ, phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương; các Quy chế phối hợp đã được rà soát và ký kết bổ sung để đảm bảo sự phối hợp thông tin thông suốt trong quá trình vận hành hồ chứa.

Truyền thông phòng tránh giảm nhẹ thiên tai vùng hạ du sông Vu Gia thuộc huyện Đại Lộc (mùa mưa năm 2020). Liên tục từ năm 2010 tới nay, Công ty đã phối hợp với Huyện Đại Lộc tổ chức các đợt truyền thông cộng đồng phòng tránh giảm nhẹ thiên tai tại vùng hạ du sông Vu Gia thuộc huyện Đại Lộc, với nhiều hình thức phong phú, hấp dẫn, lôi kéo được sự quan tâm tham dự của người dân mọi tầng lớp (cán bộ từ trường thôn trở lên, học sinh, giáo viên tại các trường học, nhân dân, các tiểu thương, các bà nội trợ tại các chợ lớn trong vùng...). Đặc biệt, qua việc kêu gọi của Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương, từ năm 2015 đến nay, các Nhà máy Thủy điện trên sông Vu Gia gồm: NMTĐ A Vương, NMTĐ Đăk Mì 4, NMTĐ Sông Bung 4, NMTĐ Sông Bung 4A, NMTĐ Sông Bung 5, NMTĐ Sông Bung 6 và NMTĐ Sông Côn đã tham gia tổ chức các hội nghị truyền thông.

Năm 2020, Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương tiếp tục làm đầu mối để các Nhà máy Thủy điện trên sông Vu Gia phối hợp với Đài Truyền thanh huyện Đại Lộc mở chuyên mục *Truyền thông phòng chống giảm nhẹ thiên tai* phát trên Đài truyền thanh huyện từ tháng 9 đến tháng 12, thời lượng phát vào thứ 3,5,7 sáng - chiều theo khung giờ chung của Đài Truyền thanh huyện.

Viết các bản tin đăng trên báo về hiệu quả vận hành hồ Thủy điện A Vương trong việc vận hành đúng quy trình được Thủ tướng Chính phủ ban hành đã tham gia cắt, giảm lũ đáng kể cho hạ du.

Phối hợp với địa phương vùng hạ du Nhà máy tổ chức thông báo, tuyên truyền, phát bản tin về ý nghĩa của Nhà máy Thủy điện trong việc vận hành cắt, giảm lũ cho hạ du đạt hiệu quả tốt được Chính quyền địa phương vùng hạ du đánh giá cao.

Kết quả của công tác truyền thông đã thực hiện được đúng mục đích, yêu cầu: Cung cấp thông tin công khai, minh bạch, khách quan cho chính quyền và nhân dân vùng hạ du cũng như tiếp nhận, giải đáp các thông tin phản hồi cũng như tiếp thu, giải trình và cải tiến, khắc phục các khiếm khuyết để mang lại cách nhìn khách quan, đánh giá công bằng hơn của cộng đồng cư dân vùng hạ du và hiệu chỉnh, cải tiến cách quản lý, vận hành công trình mang lại hiệu quả tổng hợp tốt hơn.

Truyền thông phòng ngừa phòng chống cháy rừng, bảo vệ các hạng mục công trình Thủy điện cho đồng bào xã Mà Cooih, huyện Đông Giang.

Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương đã phối hợp cùng Công an Phòng cháy, chữa cháy và Cảnh sát đường Thủy Công an tỉnh Quảng Nam tổ chức tuyên truyền cho trên 500 đại biểu là người dân sống lân cận Nhà máy Thủy điện A Vương tại xã Mà Cooih về công tác PCC rừng, quy định về giao thông đường Thủy nội địa và công tác bảo vệ các hạng mục Công trình Thủy điện A Vương.

Qua công tác tuyên truyền đã nâng cao nhận thức người dân, cùng phối hợp tốt để quản lý bảo vệ Công trình Nhà máy Thủy điện A Vương vận hành an toàn, hiệu quả.

Công ty đã tổ chức 02 đợt gặp mặt các cơ quan thông tấn báo chí, phối hợp tốt với các Đoàn phóng viên, báo đài do EVN, EVNGENCO 2 giới thiệu vào làm việc tại Nhà máy Thủy điện A Vương để tìm hiểu, viết bài và đưa tin phản ánh tình hình hoạt động, sản xuất kinh doanh của Công ty, từ đó tạo sự đồng thuận cao trong các cơ quan thông tấn, báo chí.

Công tác an sinh xã hội: Thực hiện tốt công tác an sinh xã hội nói chung trong đó đặc biệt quan tâm đến đồng bào Tái định của Dự án. Thực hiện tốt công tác kết nghĩa giữa Công ty và xã Mà Cooih, huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam theo đúng tinh thần của Quyết định số 372/QĐ-UBND ngày 24/01/2018 của UBND tỉnh Quảng Nam, hàng năm, hai đơn vị đã đề ra kế hoạch triển khai thực hiện công tác kết nghĩa. Trong năm 2020, Công ty đã thực hiện các nội dung kết nghĩa với xã Mà Cooih, cụ thể sau: Trao tặng dụng cụ học tập cho các em học sinh cấp 2 có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp khai giảng đầu năm học mới 2020; Xây dựng 01 Nhà tình nghĩa cho hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong xã; Trao tặng trang thiết bị phòng chống cháy rừng cho các Đội PCCR tại các Thôn thuộc xã Mà Cooih; Hỗ trợ địa phương tổ chức ngày Hội Đoàn kết toàn dân tại các khu dân cư khu vực Nhà máy Thủy điện A Vương đóng chân; Đã tổ chức thăm hỏi, trao tặng quà cho gia đình chính sách, gia đình có hoàn cảnh khó khăn tại 3 khu Tái định cư Thủy điện A Vương nhân dịp Tết cổ truyền năm 2020.

Tại xã Dang, huyện Tây Giang, Công ty đã hỗ trợ kinh phí xây dựng 02 Nhà Đại đoàn kết tại Thôn Zlao, xã Dang.

Công ty đã tổ chức Đoàn thăm hỏi, hỗ trợ kinh phí cho đồng bào huyện Tây Giang và Đông Giang khắc phục hậu quả lũ lụt do bão lũ số 5 năm 2020.

Ngoài ra, Đoàn viên Thanh niên Công ty đã ký kết đơn vị kết nghĩa với Đoàn Trường Trung học cơ sở nội trú xã Dang, huyện Tây Giang. Năm 2020, đã triển khai thực hiện các nội dung kết nghĩa; Tổ chức đêm rằm trung thu cho các em học sinh Trường mầm non xã Dang.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2020 kết thúc, trải qua 11 năm nhà máy đi vào vận hành, Ban lãnh đạo và CBCNV Công ty cổ phần thủy điện A Vương đã cố gắng phát huy tối đa những thế mạnh để đạt được nhiều thành tựu quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

1.1 Tình hình sản xuất kinh doanh:

Tình hình thủy văn năm 2020 diễn biến thuận lợi, lưu lượng nước về trung bình là 55,8 m³/s (tương đương với tần suất 41%) (cao hơn trung bình nhiều năm, 36,35 m³/s); Mức nước hồ hết ngày 31/12/2020 là 379,89m/MNDBT 380m (cùng kỳ năm trước là 354,04 m).

Sản lượng điện sản xuất năm 2020 là 745,47 triệu kWh, đạt 158,61% so với kế hoạch giao năm 2020.

Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật theo kế hoạch cụ thể như: hệ số khả dụng thực hiện là đạt 95,61 % cao hơn so với hoạch là 89,35%; suất sự cố là 0,03% so với kế hoạch là 0,4%; Tỷ lệ dừng máy bảo dưỡng là 4,36% thấp hơn kế hoạch là 10,25%; tỷ lệ điện tự dùng thực hiện là 076% thấp hơn kế hoạch là 0,98%.

1.2 Kết quả kinh doanh:

Tổng doanh thu năm 2020 là 530,12 tỷ đồng (đạt 162,83% kế hoạch năm) trong đó, doanh thu sản xuất điện là 491,58 tỷ đồng (đạt 159,75% so với kế hoạch năm). Sản lượng điện sản xuất năm 2020 là 745,47 triệu.kWh (đạt 158,61% so với kế hoạch năm).

Chi phí: Công ty đã triệt để tiết kiệm chi phí trong mọi hoạt động thông qua việc giao định mức và kiểm soát thực hiện, tiết kiệm hơn 10% các chi phí vật liệu, dịch vụ mua ngoài, chi phí khác bằng tiền và chi phí sửa chữa lớn.

Công ty đã thực hiện kiểm soát kế hoạch chi phí chặt chẽ, đánh giá lại hiệu quả thực hiện các hạng mục đã có kế hoạch chi phí để phân kỳ kế hoạch chi phí hợp lý nên mặc dù trong điều kiện thủy văn rất bất lợi nhưng Công ty vẫn cố gắng có lợi nhuận.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

Trong năm 2020, Tổng Giám đốc Công ty đã có nhiều nỗ lực trong việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, Tổng Giám đốc Công ty thường xuyên báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình sản xuất, hoạt động kinh doanh cũng như tình hình tài chính và các mặt hoạt động khác của đơn vị để có ý kiến chỉ đạo kịp thời.

Cán bộ quản lý có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với công việc được giao, có năng lực, đạo đức nghề nghiệp và sự mẫn cán cần thiết để thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ. Sự phối hợp hoạt động và tinh thần đoàn kết nội bộ của cán bộ quản lý đã tạo ra một môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện và gắn kết, tạo tiền đề cho Công ty thực hiện và hoàn thành các mục tiêu theo định hướng phát triển chiến lược mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đề ra.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

3.1 Mục tiêu chính

Năm 2021, Công ty vẫn kiên trì thực hiện mục tiêu chính là đảm bảo vận hành các tổ máy ổn định, an toàn và kinh tế; Hoàn thành kế hoạch sản xuất điện do Đại hội đồng cổ đông giao; Tăng cường quản trị doanh nghiệp đảm bảo tăng doanh thu, giảm chi phí để nâng cao hiệu quả hoạt động;

Hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ TUHCP trong sản xuất kinh doanh và trong đầu tư xây dựng được giao;

Thực hiện Đề án nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và năng suất lao động của Công ty.

Triển khai ứng dụng mạnh mẽ và phát triển khoa học công nghệ để áp dụng trong quản trị điều hành và vận hành để đạt được kết quả cao trong SXKD.

3.2 Nhiệm vụ chủ yếu

Đảm bảo vận hành phát điện ổn định, liên tục, an toàn hai tổ máy theo đúng phương thức vận hành của Trung tâm điều độ hệ thống điện quốc gia A0 và thị trường phát điện cạnh tranh.

Tính toán chào giá bán điện hợp lý nhằm khai thác tối ưu hồ chứa để đạt hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh,

Đảm bảo đời sống tinh thần và vật chất cho CBCNV, ổn định việc làm và cải thiện đời sống Người lao động trên cơ sở tăng năng suất lao động và hiệu quả.

3.3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

a. Kế hoạch sản lượng sản xuất điện

- Sản lượng điện sản xuất	605 tr.kWh
- Sản lượng điện giao	601.19 tr.kWh
- Mực nước hồ đầu năm	379,89 m
- Mực nước hồ cuối năm	380 m
- Tỷ lệ điện tự dùng	0,63 %
- Hệ số khả dụng	90,97 %
- Suất sự cố	0,16 %
- NSLĐ theo sản lượng điện thương phẩm	5,37 tr.kW/lao động
- NSLĐ theo công suất lắp đặt	0,53 người/MW

b. Kế hoạch tài chính

Stt	Nội dung	Kế hoạch 2021
1	Doanh thu sản xuất điện (tỷ đồng)	405,93
2	Tổng chi phí sản xuất điện (tỷ đồng)	294,9
3	Giá thành đơn vị (đồng/kWh)	504,47
4	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	114,73
5	Thuế thu nhập DN (tỷ đồng)	6,19

c. Kế hoạch đầu tư xây dựng

Công ty dự kiến đầu tư Dự án điện mặt trời áp mái với công suất lắp đặt 678,8 kW, đã được cấp thẩm quyền thông qua chủ trương đầu tư xây dựng tại Quyết định số 1747/QĐ-TĐAV ngày 24/11/2020. Hiện tại Công ty đang làm các thủ tục lựa chọn Nhà thầu tư vấn thiết kế lập báo cáo kinh tế kỹ thuật.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Công ty có 5 thành viên Hội đồng quản trị, không có thành viên hội đồng quản trị độc lập. Trong năm 2020 có sự thay đổi các thành viên trong Hội đồng quản trị.

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp/ lần lấy ý kiến tham dự	Tỷ lệ tham dự	Ghi chú
1	Nguyễn Trâm	Chủ tịch HĐQT	24-5-2013	3/17	100%	Không tham dự họp từ ngày 01/07/2020
2	Nguyễn Trọng Oánh	Ủy viên HĐQT	24-5-2013	6/47	100%	
3	Cao Huy Bảo	Ủy viên HĐQT	27-4-2017	6/47	100%	
4	Nguyễn Đình Phúc	Ủy viên HĐQT	10-8-2017	3/17	100%	Không tham dự họp từ ngày 01/07/2020
5	Đoàn Ngọc Nam	Ủy viên HĐQT	23-4-2018	6/47	100%	
06	Ngô Việt Hưng	Chủ tịch HĐQT	01-7-2020	3/30	100%	Bắt đầu tham dự họp từ ngày 01/07/2020
07	Lưu Ngọc Mai Phi	Ủy viên HĐQT	01-7-2020	3/30	100%	Bắt đầu tham dự họp từ ngày 01/07/2020

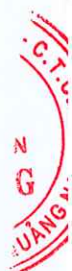
b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

c. Các hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2020 Hội đồng quản trị công ty đã tổ chức các cuộc họp theo quy định để thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh quý, năm cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/NQ-HĐQT	06/01/2020	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 9 năm 2019 tại Tờ trình số 1810/TTr-TĐAV ngày 04/12/2019. Phê duyệt danh sách và xếp hạng nhà thầu gói thầu 42 - cung cấp thiết bị thí nghiệm 2019 đợt 2 tại Tờ trình số 01/TTr-TĐAV ngày 02/01/2020

02	02/NQ-HĐQT	10/01/2020	Họp HĐQT quý IV/2019
03	03/NQ-HĐQT	10/02/2020	Phê duyệt kết quả lựa chọn Nhà thầu Gói thầu 42 - Cung cấp thiết bị thí nghiệm 2019 đợt 2 như Tờ trình số 56/TTr-TĐAV ngày 13/01/2020.
04	04/NQ-HĐQT	17/02/2020	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu 52 - Cung cấp dịch vụ kỹ thuật đại tu máy phát tổ máy H2 như Tờ trình số 160/TTr-TĐAV ngày 07/2/2020.
05	05/NQ-HĐQT	20/02/2020	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 1 năm 2020 như Tờ trình số 196/TTr-TĐAV ngày 14/02/2020.
06	06/NQ-HĐQT	10/03/2020	Thông nhất quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2019 của Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương như Tờ trình số 297/TTr-TĐAV ngày 06/03/2020.
07	07/NQ-HĐQT	16/03/2020	Thông qua sử dụng lao động và chủ trương bổ nhiệm lại Cán bộ tại Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương như Tờ trình số 306/TTr-TĐAV ngày 10/03/2020. Phê duyệt E-Hồ sơ mời thầu gói thầu số 61 – Sửa chữa lớn phần xây dựng năm 2020 khu Nhà máy và gói thầu số 62 – Sửa chữa lớn phần xây dựng năm 2020 khu Đầu mối như Tờ trình số 32/TTr-TĐAV ngày 08/01/2020.
08	08/NQ-HĐQT	13/04/2020	Thông nhất về việc xin gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng Cổ đông năm 2020 đến trước ngày 30 tháng 6 năm 2020.
09	09/NQ-HĐQT	20/04/2020	Họp HĐQT quý I/2020
10	10/NQ-HĐQT	29/04/2020	Phê duyệt danh sách xếp hạn nhà thầu gói thầu số 62 – Sửa chữa lớn phần xây dựng năm 2020 khu Đầu mối như Tờ trình số 537/TTr-TĐAV ngày 24/04/2020. Bổ nhiệm lại ông Đoàn Ngọc Nam giữ chức vụ Trưởng phòng Kế hoạch – Vật tư kể từ ngày 01/01/2020; thời gian bổ nhiệm lại là 3 năm như Tờ trình số 544/TTr-TĐAV ngày 27/4/2020.
11	11/NQ-HĐQT	13/05/2020	Thông qua ngày chốt danh sách cổ đông và kế hoạch tổ chức ĐHCĐ



			thường niên năm 2020
12	12/NQ-HĐQT	13/05/2020	<p>Thống nhất chuyển hạng mục Đại tu Tô máy H2 và các thiết bị liên quan thuộc Danh mục SCL năm 2020 sang thực hiện năm 2021 như Tờ trình số 566/TTr-TĐAV ngày 29/04/2020 của Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương</p>
13	13/NQ-HĐQT	20/05/2020	<p>Kiện toàn mô hình cơ cấu tổ chức Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương như Tờ trình số 607/TTr-TĐAV ngày 18/05/2020.</p> <p>Phê duyệt khối lượng và dự toán gói thầu: Cung cấp ác quy kín khí loại 2V-200Ah; 2V-600Ah như Tờ trình số 611/TTr-TĐAV ngày 18/05/2020.</p>
14	14/NQ-HĐQT	21/05/2020	<p>Thống nhất phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu số 62 – Sửa chữa lớn phần xây dựng năm 2020 khu Đầu Mối như Tờ trình số 581/TTr-TĐAV ngày 06/05/2020</p>
15	15/NQ-HĐQT	28/05/2020	<p>Phê duyệt quy định sửa chữa lớn tài sản cố định trong Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương như Tờ trình 639/TTr-TĐAV ngày 26/05/2020.</p> <p>Bổ nhiệm và luân chuyển cán bộ tại Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương như Tờ trình 640/TTr-TĐAV ngày 26/05/2020.</p> <p>Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu khám sức khỏe định kỳ năm 2020 cho CBCNV Công ty như Tờ trình 646/TTr-TĐAV ngày 27/05/2020.</p>
16	16/NQ-HĐQT	08/06/2020	Họp HĐQT quý II/2020
17	17/NQ-HĐQT	15/06/2020	<p>Phê duyệt dự toán khối lượng phát sinh gói thầu 01: Sửa chữa Nhà điều hành, Nhà máy và Nhà trực ca Trạm phân phối 220kV; bổ sung đá dăm nền Trạm phân phối 220kV NMTĐ A Vương; sửa chữa cơ sở sản xuất Trung tâm bảo trì và Dịch vụ Kỹ thuật.</p> <p>Phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu gói thầu số 61 – sửa chữa lớn phần xây dựng năm 2020 khu Nhà</p>



			máy như Tờ trình số 762/TTr-TĐAV ngày 11/06/2020.
18	18/NQ-HĐQT	18/06/2020	<p>Thông nhất Tờ trình số 806/TTr-TĐAV ngày 17/06/2020 của ông Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thay đổi thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 vào lúc 8h30 ngày 26/6/2020 sang 8h30 ngày 30/6/2020. - Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 vẫn giữ nguyên theo Danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp tại ngày chốt danh sách 05/06/2020.
19	19/NQ-HĐQT	25/06/2020	<p>Thông nhất Tờ trình số 833/TTr-TĐAV ngày 19/06/2020 của ông Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương về việc nâng hạn mức phát hành bảo lãnh tại Ngân hàng TMCP An Bình – Chi nhánh Đà Nẵng.</p>
20	20/NQ-HĐQT	26/06/2020	<p>Phê duyệt E-Hồ sơ mời thầu gói thầu số 03/2020 – Cung cấp ác quy kín khí loại 2V-200Ah; 2V-600Ah như Tờ trình số số 859/TTr-TĐAV ngày 24/6/2020.</p> <p>Phê duyệt thiết minh thiết bị và phương án kỹ thuật đại tu Tổ máy H2 và các thiết bị liên quan NMTĐ A Vương năm 2021 như Tờ trình số số 868/TTr-TĐAV ngày 25/06/2020 .</p> <p>Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Đợt 4 năm 2020 như Tờ trình số số 871/TTr-TĐAV ngày 25/06/2020.</p> <p>Kiện toàn công tác cử Người đại diện phần vốn tại Công ty liên kết như Tờ trình số số 873/TTr-TĐAV ngày 25/06/2020.</p> <p>Nâng bậc lương chế độ cho ông Ngô Xuân Thế - Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện A</p>

			Vương như Tờ trình số số 874/TTr-TĐAV ngày 25/6/2020.
21	21/NQ-HĐQT	30/06/2020	Giao nhiệm vụ thực hiện chức trách, nhiệm vụ của Chủ tịch HĐQT
22	22/NQ-HĐQT	03/07/2020	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 61 – Sửa chữa lớn phần xây dựng năm 2020 khu Nhà máy như tại Tờ trình số 825/TTr-TĐAV ngày 19/06/2020.
23	23/NQ-HĐQT	14/07/2020	<p>Thông qua nội dung công việc phát sinh ngoài KHSXKD năm 2020 đã được ĐHĐCĐ Công ty CPTĐ A Vương thông qua như Tờ trình số 987/TTr-TĐAV ngày 09 tháng 7 năm 2020.</p> <p>Thông qua nội dung công việc, VTTB phát sinh ngoài KHSXKD năm 2020 đã được ĐHĐCĐ Công ty CPTĐ A Vương thông qua như Tờ trình số 988/TTr-TĐAV ngày 09 tháng 7 năm 2020.</p> <p>Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu điều chỉnh Gói thầu số 08/2020 – Cung cấp camera giám sát và phụ kiện đi kèm như Tờ trình số 991/TTr-TĐAV ngày 09 tháng 7 năm 2020.</p>
24	24/NQ-HĐQT	20/07/2020	Họp HĐQT quý III/2020 - Bầu Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương nhiệm kỳ 2018-2023.
25	25/NQ-HĐQT	07/08/2020	<p>Thông qua nội dung công việc, VTTB phát sinh ngoài KHSXKD năm 2020 đã được ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương thông qua (Đợt 2) như Tờ trình số 1070/TTr-TĐAV ngày 22 tháng 7 năm 2020.</p> <p>Phê duyệt danh sách xếp hạn nhà thầu gói thầu số 03/2020 - Cung cấpẮc quy kín khí (2V-200Ah); (2V-600Ah) như Tờ trình số 1071/TTr-TĐAV ngày 22 tháng 7 năm 2020.</p> <p>Phê duyệt kế hoạch lao động tiền lương năm 2020 của Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương như Tờ trình số 1092/TTr-TĐAV ngày 27 tháng 7 năm 2020.</p>

26	26/NQ-HĐQT	11/08/2020	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 5 năm 2020 như Tờ trình số 1108/TTr-TĐAV ngày 30 tháng 7 năm 2020.
27	27/NQ-HĐQT	17/08/2020	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 6 năm 2020 như Tờ trình số 1131/TĐAV-KHVT ngày 03 tháng 8 năm 2020.
28	28/NQ-HĐQT	20/08/2020	<p>Thông qua chủ trương bổ nhiệm lại cán bộ Phòng Kế hoạch và Vật tư Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương như Tờ trình số 1093/TTr-TĐAV ngày 27 tháng 7 năm 2020.</p> <p>Nâng bậc lương chế độ cho ông Cao Huy Bảo - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương như Tờ trình số 1150/TTr-TĐAV ngày 10 tháng 8 năm 2020.</p> <p>Thông qua chủ trương bổ nhiệm lại cán bộ Trung tâm Tư vấn A Vương Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương như Tờ trình số 1152/TTr-TĐAV ngày 10 tháng 8 năm 2020.</p> <p>Ban hành định mức chi tiết đáp ứng nhu cầu thực hiện SCL thiết bị nhà máy thủy điện A Vương theo RCM như Tờ trình số 1155/TTr-TĐAV ngày 11 tháng 8 năm 2020.</p>
29	29/NQ-HĐQT	25/08/2020	<p>Phê duyệt hồ sơ BCNCKT chuyển đổi giao thức kết nối SCADA từ chuẩn IEC 60870-5-101 sang IEC 60870-5-104 và Hotline VoIP thuộc EVNGENCO2 tại Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương như Tờ trình số 1148/TTr-TĐAV ngày 10 tháng 8 năm 2020.</p> <p>Phê duyệt dự toán Công tác cung cấp Cuộn kháng bù 230kV 1265kVA như Tờ trình số 1159/TTr-TĐAV ngày 12 tháng 8 năm 2020. Giao TGD chỉ đạo đơn vị chức năng rà soát và tổ chức mua sắm đảm bảo không vượt tổng giá trị mua sắm, đầu tư tài sản cố định trong năm 2020 được duyệt tại KH SXKD năm 2020 tính theo tổng các hạng mục mua sắm đã duyệt và thực hiện.</p>
30	30/NQ-HĐQT	31/08/2020	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 03/2020 - Cung

35
 TỶ
 AN
 HIỆN
 JNC
 T. Q.

			<p>cấp Áp quy kín khí loại (2V-200Ah); (2V-600Ah) như Tờ trình số 1224/TTr-TĐAV ngày 18 tháng 8 năm 2020.</p> <p>Phê duyệt dự toán Đại tu tổ máy H2 và các thiết bị liên quan năm 2021 - Nhà máy thủy điện A Vương như Tờ trình số 1252/TTr-TĐAV ngày 24 tháng 8 năm 2020.</p> <p>Phê duyệt quyết toán danh mục SCL hoàn thành như Tờ trình số 1254/TTr-TĐAV ngày 24 tháng 8 năm 2020.</p>
31	31/NQ-HĐQT	16/09/2020	<p>Thông qua nội dung công việc, VTTB phát sinh ngoài KHSXKD năm 2020 đã được ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương thông qua (đợt 3) như Tờ trình số 1328/TTr-TĐAV ngày 09 tháng 9 năm 2020.</p>
32	32/NQ-HĐQT	23/09/2020	<p>Phê duyệt nội dung phụ lục Hợp đồng số 28/2020/HĐ-TĐAV-PMC ngày 25/5/2020, khối lượng và dự toán Sửa chữa lớn phần xây dựng vận hành vào Đập (Km 0+500, Km 1+800, Km 2+100, Km 5+900, Km 8+950, Km 9+200, Km 11+800) – Phần phát sinh như Tờ trình số 1334/TTr-TĐAV ngày 10 tháng 9 năm 2020.</p>
33	33/NQ-HĐQT	02/10/2020	<p>Thông qua nội dung công việc, VTTB phát sinh ngoài KHSXKD năm 2020 đã được ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương thông qua (đợt 4) như Tờ trình số 1376/TTr-TĐAV ngày 16 tháng 9 năm 2020.</p> <p>Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 7 năm 2020 như Tờ trình số 1395/TTr-TĐAV ngày 21 tháng 9 năm 2020.</p>
34	34/NQ-HĐQT	20/10/2020	<p>Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 8 năm 2020 như tờ trình 1432/TTr-TĐAV ngày 30 tháng 9 năm 2020.</p>
35	35/NQ-HĐQT	02/11/2020	<p>Thông qua chủ trương về việc thực hiện quy trình bổ nhiệm vị trí Phó Trưởng phòng Kỹ thuật và An toàn trợ giúp Trưởng phòng trong mảng công nghệ, chuyển đổi số; CMCN</p>



			<p>4.0 và các công việc liên quan khác do Trưởng Phòng phân công.</p> <p>Thời gian thực hiện quy trình, thủ tục bổ nhiệm trong tháng 11/2020.</p>
36	36/NQ-HĐQT	16/11/2020	<p>Thông qua nội dung công việc cần triển khai thực hiện trước khi ĐHCĐ thông qua kế hoạch SXKD của năm 2021 (đợt 1), như Tờ trình 1393/TTr-TĐAV ngày 21 tháng 9 năm 2020.</p> <p>Phê duyệt dự toán trang bị xe ô tô 29 chỗ phục vụ đưa đón CBCNV, như Tờ trình 1512/TTr-TĐAV ngày 14 tháng 10 năm 2020.</p> <p>Phê duyệt dự toán Tiêu tu Hệ thống thiết bị Nhà máy thủy điện A Vương năm 2021, như Tờ trình 1513/TTr-TĐAV ngày 14 tháng 10 năm 2020</p>
37	37/NQ-HĐQT	18/11/2020	<p>Thông qua nội dung hợp đồng gói thầu Thiết kế, cung cấp thiết bị công nghệ và thi công xây dựng công trình đường truyền dữ liệu quan trắc về trụ sở Tổng công ty để theo dõi thường xuyên vận hành an toàn đập các Nhà máy Thủy điện trong toàn Tổng công ty Phát điện 2 tại Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương, như Tờ trình số 1641/TTr-TĐAV ngày 06 tháng 11 năm 2020.</p> <p>Thông qua chủ trương đầu tư Hệ thống năng lượng mặt trời trên các mái nhà của các cơ sở thuộc phạm vi sở hữu, quản lý của Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương, như Tờ trình số 1650/TTr-TĐAV ngày 09 tháng 11 năm 2020.</p> <p>Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 9 năm 2020, như Tờ trình số 1659/TTr-TĐAV ngày 10 tháng 11 năm 2020.</p>
38	38/NQ-HĐQT	23/11/2020	<p>Thông qua chủ trương tổ chức đấu thầu mua bảo hiểm cháy nổ bắt buộc tập trung toàn Tổng công ty như Tờ trình số 1716/TTr-TTĐAV ngày 19 tháng 11 năm 2020.</p>
39	39/NQ-HĐQT	25/11/2020	<p>Phê duyệt nội dung hợp đồng số 28/2020/HĐ-TĐAV-PMC ngày 22 tháng 5 năm 2020 như Tờ trình số 1666/TTr-TTĐAV ngày 11 tháng</p>



			<p>11 năm 2020.</p> <p>Phê duyệt khối lượng và dự toán Kiểm định an toàn Đập, hồ chứa nước năm 2021 như Tờ trình số 1679/TTr-TĐAV ngày 12 tháng 11 năm 2020.</p> <p>Triển khai thực hiện đợt 2 phương án kiện toàn mô hình cơ cấu tổ chức Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương trong năm 2020 như Tờ trình số 1696/TTr-TĐAV ngày 16 tháng 11 năm 2020</p>
40	40/NQ-HĐQT	04/12/2020	<p>Phê duyệt E-Hồ sơ mời thầu Gói thầu số 21/2020 – Cung cấp thiết bị thí nghiệm năm 2020 như Tờ trình số 1676/TTr-TĐAV ngày 12 tháng 11 năm 2020.</p> <p>Phê duyệt lịch sửa chữa lớn 05 năm Nhà máy Thủy điện A Vương từ năm 2021 đến năm 2025 như Tờ trình số 1726/TTr-TĐAV ngày 20 tháng 11 năm 2020.</p> <p>Sửa đổi một số điều tại Quy chế Tiền lương Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương như Tờ trình số 1743/TTr-TĐAV ngày 24 tháng 11 năm 2020.</p>
41	41/NQ-HĐQT	07/12/2020	<p>Phê duyệt kế hoạch lựa chọn kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 10 năm 2020 như Tờ trình số 1795/TTr-TĐAV ngày 01 tháng 12 năm 2020.</p> <p>Phê duyệt Đề cương nhiệm vụ khảo sát thiết kế, điều kiện tham chiếu và dự toán khảo sát lập BCKTKT xử lý sạt trượt đường vận hành tại Km 3+900 đường vận hành khu Nhà máy và xử lý sạt trượt đường vận hành tại Km 8+905 đường vận hành khu Đầu mối như Tờ trình số 1821/TTr-TĐAV ngày 03 tháng 12 năm 2020.</p>
42	42/NQ-HĐQT	08/12/2020	<p>Phê duyệt hồ sơ BCKTKT Xử lý sạt trượt mái đá taluy dương tại Km 4+200 đường vận hành khu Nhà máy như Tờ trình số 1675/TTr-TĐAV ngày 12 tháng 11 năm 2020.</p>
43	43/NQ-HĐQT	10/12/2020	<p>Thông qua nội dung công việc, vật tư thiết bị phát sinh ngoài KHSXKD năm 2020 đã được</p>

047
 CÔNG
 CỐ P
 HUY
 A V
 /ANG

			<p>ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương thông qua (đợt 6) như Tờ trình số 1797/TTr-TĐAV ngày 01 tháng 12 năm 2020.</p> <p>Phê duyệt Danh mục Sửa chữa lớn công trình xây dựng NMTĐ A Vương năm 2020 (hiệu chỉnh) và Danh mục Sửa chữa lớn công trình xây dựng NMTĐ A Vương năm 2021 (hiệu chỉnh) như Tờ trình số 1835/TTr-TĐAV ngày 07 tháng 12 năm 2020.</p>
44	44/NQ-HĐQT	18/12/2020	<p>Sửa đổi một số điều tại Quy chế quản lý chi tiêu nội bộ như Tờ trình 1820/TTr-TĐAV ngày 02 tháng 12 năm 2020.</p> <p>Phê duyệt hồ sơ BCKTKT Sửa chữa lớn phần xây dựng năm 2021, khối lượng và dự toán Xử lý hư hỏng tường chắn rọ đá tại Km 1+600 và Km 1+750 đường vận hành khu Nhà máy như Tờ trình 1851/TTr-TĐAV ngày 09 tháng 12 năm 2020.</p>
45	45/NQ-HĐQT	18/12/2020	<p>Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Đợt 11 năm 2020 như Tờ trình số 1796/TTr-TĐAV ngày 01 tháng 12 năm 2020.</p> <p>Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Đợt 12 năm 2020 như Tờ trình số 1866/TTr-TĐAV ngày 11 tháng 12 năm 2020.</p>
46	46/NQ-HĐQT	25/12/2020	Họp HĐQT quý IV/2020
47	47/NQ-HĐQT	25/12/2020	Phê duyệt nội dung phụ lục Hợp đồng số 28/2020/HĐ-TĐAV-PMC ngày 25/5/2020 như Tờ trình số 1900/TTr-TĐAV ngày 16 tháng 12 năm 2020.
48	48/NQ-HĐQT	31/12/2020	Thống nhất trích lập quỹ dự phòng nợ phải thu khó đòi như Tờ trình số 2027/TTr-TĐAV ngày 28 tháng 12 năm 2020.

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Không có

2. Ban Kiểm soát

a. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Công ty có 3 thành viên BKS. Trong năm 2020 có sự thay đổi các thành viên BKS như sau:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Nguyễn Thiện	Trưởng ban	05/05/2016	100%	
02	Phan Công Tuyến	Thành viên	01/07/2020	100%	Không tham gia BKS
03	Nguyễn Phước Lễ	Thành viên	23/04/2018	100%	
04	Đoàn Trung Thông	Thành viên	01/07/2020	100%	Tham gia BKS

b. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

Năm 2020 Ban kiểm soát đã tham dự các cuộc họp với Hội đồng quản trị Công ty theo quy định chiếm 100%. Ngoài ra Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp giao ban sản xuất để nắm bắt tình hình điều hành và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ giám sát HĐQT, ban điều hành và cán bộ quản lý khác về việc chấp hành các quy định của Pháp luật, thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2020.

Việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định và đánh giá về tính hiệu lực, hiệu quả của các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh và đầu tư vốn, việc huy động, sử dụng vốn và phân phối các nguồn lực tài chính, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Thẩm định, kiểm tra độ tin cậy của số liệu báo cáo tài chính, khả năng thanh toán các khoản công nợ phải thu, phải trả

c. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Hội đồng quản trị, ban điều hành, các phòng ban nghiệp vụ của Công ty đã tạo điều kiện, cung cấp hồ sơ, tài liệu. Thường xuyên phối hợp trao đổi thông tin liên quan đến công tác quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh tại Công ty. Hoạt động của Ban kiểm soát đúng theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty, không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Các đánh giá, nhận xét kiến nghị của Ban kiểm soát là khách quan, trung thực. Các kiến nghị của Ban kiểm soát đều được HĐQT, ban điều hành xem xét, ghi nhận và điều chỉnh kịp thời.

d. Hoạt động khác của BKS: Không có.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát:

a. Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Nội dung	Số tiền/năm	Ghi chú
1	Tiền lương/Thù lao Hội đồng quản trị	939.573.000	
2	Tiền lương ban Tổng giám đốc	1.693.737.000	
3	Tiền lương/Thù lao Ban kiểm soát	629.610.000	
	Tổng cộng	3.262.920.000	

Tiền lương và các lợi ích khác của Ban Tổng giám đốc được hưởng theo quyết định của Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị phê duyệt hàng năm.

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Tên đơn vị: Chi nhánh Công ty TNHH KPMG tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: Số 115 đường Nguyễn Huệ, Quận 1, TP Hồ Chí Minh.

Kiểm toán viên thực hiện kiểm toán cho Công ty: Trương Vĩnh Phúc.

Ý kiến kiểm toán độc lập: Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần thủy điện A Vương tại ngày 31/12/2020, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán (báo cáo tài chính riêng và hợp nhất). Chi tiết tại báo cáo tài chính đã kiểm toán và đã được công bố thông tin theo quy định.

Quảng Nam, ngày 15 tháng 03 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Ngô Việt Hưng